

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 04/11/2025 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204632878	Võ Thị Vân	Anh	19/07/2004	Đà Nẵng	31CHT8					
2	28204825385	Trần Mai	Anh	25/11/2004	Thái Bình	31CHT8					
3	28208134275	Phạm Huỳnh	Ánh	27/12/2003	Quảng Nam	31CHT8					
4	27206301535	Đinh Thị Thùy	Dương	13/10/2003	Quảng Ngãi	31CHT8					
5	28204600536	Lã Thị Thanh	Hằng	01/10/2004	Đắk Lắk	31CHT8					
6	27212102849	Quách Hải	Hậu	04/01/2003	Đà Nẵng	31CHT8					
7	28214953737	Hoàng Đình	Hùng	05/03/2004	Gia Lai	31CHT8					
8	28204538619	Hồ Xuân	Hương	16/04/2004	Bình Định	31CHT8					
9	28204936517	Lê Phạm Thanh	Huyền	02/01/2004	Quảng Nam	31CHT8					
10	27216644236	Phan Diệp	Lâm	07/03/2003	Phú Yên	31CHT8					
11	28204900336	Trương Thị Trà	Mi	05/01/2004	Quảng Bình	31CHT8					
12	28216543813	Hồ Thị Thu	Ngân	12/08/2004	Quảng Nam	31CHT8					
13	28214638371	Hồ Tấn	Nghĩa	16/05/2004	Quảng Nam	31CHT8					
14	27217001767	Hồ Hữu	Nhân	20/04/2003	Thanh Hóa	31CHT8					
15	28204504731	Phạm Thị Bích	Như	09/12/2004	Đà Nẵng	31CHT8					
16	27217037658	Võ Văn	Phúc	21/01/2003	Quảng Bình	31CHT8					
17	29215124475	Phạm Xuân	Phúc	01/08/2005	Quảng Nam	31CHT8					
18	29206660699	Đặng Thị Diễm	Phương	01/01/2005	Quảng Nam	31CHT8					
19	27207128614	Võ Thị Kiều	Trinh	24/10/2003	Quảng Nam	29CYC3					Thi ghép
20	29214956914	Trần Ngọc	Hiếu	04/10/2005	Kon Tum	31CHT6					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 04/11/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204900816	Phạm Thị Minh Tâm	18/06/2004	Quảng Bình	31CHT8						
2	28204500299	Đoàn Thị Mỹ Thom	19/04/2004	Thừa Thiên Huế	31CHT8						
3	28204601464	Trần Tôn Thủy Tiên	21/06/2004	Đắk Lắk	31CHT8						
4	28216651424	Phan Thị Kim Tiên	04/05/2004	Đắk Lắk	31CHT8						
5	28214605512	Trần Xuân Trung	30/07/2004	Đắk Lắk	31CHT8						
6	28206503389	Hà Minh Tú	30/06/2004	Thái Bình	31CHT8						
7	28218122017	Nguyễn Trịnh Hoàng	05/01/2004	Đà Nẵng	31CHT8						
8	28214603468	Trần Long Vũ	06/10/2004	Quảng Nam	31CHT8						
9	28214321573	Trần Trương Dâng	16/09/2004	Đà Nẵng	31SBN7						
10	28214200772	Trần Quang Quốc Đạt	29/08/2004	Thừa Thiên Huế	31SBN7						
11	28204551168	Nguyễn Thị Thu Hằng	05/06/2002	Quảng Nam	31SBN7						
12	27211549251	Nguyễn Duy Khuyên	06/02/2003	Quảng Ngãi	31SBN7						
13	28205147486	Lê Thị Ngọc Linh	01/10/2004	Gia Lai	31SBN7						
14	28204550052	Đào Bích Ly	09/12/2003	Huế	31SBN7						
15	29204627597	Trần Xuân Mai	10/02/2005	Đà Nẵng	31SBN7						
16	28206600309	Vũ Thị Thanh Mơ	15/04/2003	Đắk Lắk	31SBN7						
17	28204600701	Lê Thị Bích Nga	11/12/2004	Quảng Ngãi	31SBN7						
18	28204100712	Nguyễn Hoàng Nhật Nguyên	14/10/2004	Huế	31SBN7						
19	28204320947	Nguyễn Thị Kim Nguyên	25/09/2004	Quảng Nam	31SBN7						
20	28214106734	Trần Đình Bảo Nhân	11/08/2004	Quảng Trị	31SBN7						
21	28204900788	Nguyễn Thị Yến Nhi	27/03/2003	Đắk Lắk	31SBN7						
22	28205120449	Phạm Yến Nhi	16/08/2004	Đà Nẵng	31SBN7						
23	28206702742	Võ Phạm Kiều Oanh	23/07/2004	Quảng Nam	31SBN7						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 04/11/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214301047	Trần Đình Phúc	11/06/2003	Quảng Nam	31SBN7						
2	28214551704	Nguyễn Văn Phúc	24/04/2004	Đà Nẵng	31SBN7						
3	28204303102	Đinh Nguyễn Thy Quỳnh	07/01/2004	Phú Yên	31SBN7						
4	28208024671	Hoàng Thị Phước Thiện	21/01/2004	Quảng Trị	31SBN7						
5	28208103686	Nguyễn Thị Anh Thư	23/04/2004	Quảng Nam	31SBN7						
6	28204800824	Nguyễn Thị Thùy Trang	08/01/2004	Quảng Ngãi	31SBN7						
7	28205151635	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	06/05/2004	Quảng Bình	31SBN7						
8	28216605989	Trần Gia Trúc	23/05/2004	Vĩnh Long	31SBN7						
9	28206223310	Lê Nguyễn Ngọc Tuyền	14/01/2004	Bình Định	31SBN7						
10	28218145697	Hứa Văn Hoàng Vũ	14/06/2004	Quảng Nam	31SBN7						
11	29206759011	Hà Thị Lý Anh	19/06/2005	Bình Định	31THT13						
12	28205206909	Lê Ra Ayun	17/03/2004	Đắk Lắk	31THT13						
13	28204354936	Nguyễn Thị Kim Chi	10/04/2004	Hà Tây	31THT13						
14	29204355233	Bùi Thị Tố Chi	29/03/2005	Quảng Nam	31THT13						
15	28206602051	Lê Thị Huyền Diệu	11/06/2004	Đà Nẵng	31THT13						
16	29206524141	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	01/06/2001	Đà Nẵng	31THT13						
17	28214425119	Võ Phước Hiệu	20/07/2004	Quảng Trị	31THT13						
18	29206720448	Đinh Thị Diệu Huyền	05/09/2005	Gia Lai	31THT13						
19	28208152323	Trần Thị Thu Thao	13/09/2004	Quảng Bình	31SHT6						Thi ghép
20	28208031328	Dương Thị Ngọc Thư	27/10/2004	Đà Nẵng	31SSC5						Thi ghép
21	28200350838	Trần Thị Trâm Anh	25/12/2004	Gia Lai	31THT11						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 17h45 - 04/11/2025 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208103017	Dương Thị Ngọc Mỹ	01/01/2003	Quảng Ngãi	31THT13						
2	28209406385	Nguyễn Kim Ngân	25/01/2004	Gia Lai	31THT13						
3	28204304990	Phan Lê Bảo Ngọc	18/03/2004	Đà Nẵng	31THT13						
4	28208026254	Huỳnh Lê Như Ngọc	19/12/2004	Bình Định	31THT13						
5	28206604259	Nguyễn Trương Yến Nhi	26/10/2004	Đà Nẵng	31THT13						
6	28208022928	Trần Thị Yến Nhi	03/04/2004	Gia Lai	31THT13						
7	29206522436	Lê Thị Hà Phúc	18/08/2005	Hà Tĩnh	31THT13						
8	28214642420	Đoàn Minh Quân	26/06/2004	Đà Nẵng	31THT13						
9	28214643772	Võ Anh Quân	30/03/2004	Hà Tĩnh	31THT13						
10	28208001719	Nguyễn Thị Như Quỳnh	14/10/2004	Đắk Nông	31THT13						
11	28213100166	Nguyễn Anh Sơn	08/08/2004	Quảng Bình	31THT13						
12	29206565183	Nguyễn Thị Thu Thảo	10/07/2005	Quảng Ngãi	31THT13						
13	29206551025	Hồ Hoài Thương	19/09/2005	Hà Tĩnh	31THT13						
14	28214402370	Đỗ Quốc Tiến	22/07/2003	Lâm Đồng	31THT13						
15	27211541606	Đặng Bá Toàn	05/02/2003	Huế	31THT13						
16	27202236335	Nguyễn Thị Thu Trang	12/03/2003	Đà Nẵng	31THT13						
17	28204643774	Lê Thùy Trang	06/12/2004	Hà Tĩnh	31THT13						
18	29214361487	Võ Quốc Trung	13/05/2005	Quảng Nam	31THT13						
19	27211501791	Trần Lê Anh Tuấn	22/04/2003	Quảng Nam	31THT13						
20	27217225772	Huỳnh Công Tuyền	07/08/2003	Đà Nẵng	31THT13						
21	28218042877	Huỳnh Ngọc Tuyết	29/07/2004	Đà Nẵng	31THT13						
22	28214650521	Lê Vũ	17/11/2002	Đà Nẵng	31THT13						
23	28204900866	Nguyễn Thị Như Ý	21/07/2004	Đắk Nông	31THT13						
24	28218305990	Nguyễn Văn Minh Hải	03/04/2004	Đà Nẵng	31TSC10						Thi ghép
25	28212740003	Hồ Duy Phú	24/06/2004	Đà Nẵng	31TYC9						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG